

Số: 1459/QĐ-NHNN

Hà Nội, ngày 27 tháng 6 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên
Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam

THÔNG ĐỌC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12 ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 96/2008/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 99/2012/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về phân công, phân cấp thực hiện các quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước và vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 53/2013/NĐ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về thành lập, tổ chức và hoạt động của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 843/QĐ-TTg ngày 31 tháng 5 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án xử lý nợ xấu của hệ thống các tổ chức tín dụng và Đề án thành lập Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam (sau đây gọi là Công ty Quản lý tài sản) nhằm xử lý nợ xấu, thúc đẩy tăng trưởng tín dụng hợp lý cho nền kinh tế.

1. Công ty Quản lý tài sản là doanh nghiệp đặc thù do Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ; chịu sự quản lý nhà nước, thanh tra, giám sát của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

2. Công ty Quản lý tài sản có tư cách pháp nhân và con dấu riêng; được mở tài khoản bằng đồng Việt Nam và ngoại tệ tại Kho bạc Nhà nước, các ngân hàng thương mại trong nước theo quy định của pháp luật.

3. Tên gọi của Công ty Quản lý tài sản:

a) Tên gọi đầy đủ bằng tiếng Việt: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam.

b) Tên viết tắt bằng tiếng Việt: Công ty Quản lý tài sản.

c) Tên đầy đủ bằng tiếng Anh: Vietnam Asset Management Company.

d) Tên viết tắt bằng tiếng Anh: VAMC.

4. Vốn điều lệ của Công ty Quản lý tài sản là 500.000.000.000 đồng (Năm trăm tỷ đồng chẵn).

Điều 2. Hoạt động của Công ty Quản lý tài sản:

1. Mua nợ xấu của các tổ chức tín dụng.

2. Thu hồi nợ, đòi nợ và xử lý, bán nợ, tài sản bảo đảm.

3. Cơ cấu lại khoản nợ, điều chỉnh điều kiện trả nợ, chuyển nợ thành vốn góp, vốn cổ phần của khách hàng vay.

4. Đầu tư, sửa chữa, nâng cấp, khai thác, sử dụng, cho thuê tài sản bảo đảm đã được Công ty Quản lý tài sản thu nợ.

5. Quản lý khoản nợ xấu đã mua và kiểm tra, giám sát tài sản bảo đảm có liên quan đến khoản nợ xấu, bao gồm cả tài liệu, hồ sơ liên quan đến khoản nợ xấu và bảo đảm tiền vay.

6. Tư vấn, môi giới mua, bán nợ và tài sản.

7. Đầu tư tài chính, góp vốn, mua cổ phần.

8. Tổ chức bán đấu giá tài sản.

9. Bảo lãnh cho các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân vay vốn của tổ chức tín dụng.

10. Hoạt động khác phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Công ty Quản lý tài sản sau khi được Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cho phép.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Công ty Quản lý tài sản:

Công ty Quản lý tài sản có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Nghị định số 53/2013/NĐ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về thành lập, tổ chức và hoạt động của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam và Điều lệ của Công ty Quản lý tài sản.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức của Công ty Quản lý tài sản:

1. Công ty Quản lý tài sản có trụ sở chính đặt tại số 22 Hàng Vôi, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

2. Công ty Quản lý tài sản được thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện tại một số tỉnh, thành phố lớn trực thuộc Trung ương sau khi được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận.

3. Bộ máy quản lý của Công ty Quản lý tài sản bao gồm Hội đồng thành viên, Ban Kiểm soát và Tổng giám đốc.

Điều 5. Quản lý, điều hành Công ty Quản lý tài sản:

1. Hội đồng thành viên có không quá 07 thành viên, bao gồm Chủ tịch và một số thành viên. Hội đồng thành viên có Văn phòng giúp việc.

2. Ban Kiểm soát có không quá 03 thành viên, bao gồm Trưởng ban và một số thành viên.

3. Tổng giám đốc. Giúp việc cho Tổng giám đốc có một số Phó Tổng giám đốc và Bộ máy giúp việc. Bộ máy giúp việc Tổng giám đốc bao gồm các Ban sau đây:

- a) Ban Hành chính - Nhân sự;
- b) Ban Mua bán xử lý nợ xấu của tổ chức tín dụng nhà nước;
- c) Ban Mua bán xử lý nợ xấu của tổ chức tín dụng cổ phần;
- d) Ban Tài chính - Kế toán;
- đ) Ban Công nghệ thông tin;
- e) Ban Pháp chế;
- g) Ban Kiểm tra - Giám sát.

4. Quyền hạn, nhiệm vụ, trách nhiệm của Hội đồng thành viên, Ban Kiểm soát, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty Quản lý tài sản.

5. Chức năng, nhiệm vụ của Văn phòng giúp việc Hội đồng thành viên và Bộ máy giúp việc Tổng giám đốc do Hội đồng thành viên quyết định.

6. Việc bổ sung, thay đổi Bộ máy giúp việc Tổng giám đốc do Hội đồng thành viên quyết định sau khi được Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận.

Điều 6. Điều khoản thi hành:

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 09 tháng 7 năm 2013.

2. Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Chủ tịch và các thành viên Hội đồng thành viên, Trưởng Ban và các thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc của Công ty Quản lý tài sản; các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Khoản 2 Điều 6;
- TTCP, các Phó TTCP (để báo cáo);
- Ban Lãnh đạo NHNN;
- Các Bộ: Tài chính; Tư pháp; Tài nguyên và Môi trường; Kế hoạch và Đầu tư; Lao động, Thương binh và Xã hội;
- Lưu: VP, TTGSNH5, VAMC.

THỐNG ĐỐC



Nguyễn Văn Bình